TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2024/HS-ST
Ngày 26-11- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm;

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 277/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 280/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý T, sinh năm 2000 tại tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ thường trú: Ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý S và bà Sơn Thị P; vợ tên H'mang Niê; bị cáo có con sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 22/7/2024 sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 25/7/2024 cho đến nay; Có mặt

- *Bị hại:* Ông Dương Q, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Ấp B, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ tạm trú: Khu phố D, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lý Thị Kiều H, sinh năm 1994; địa chỉ thường trú: xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt

- *Người làm chứng:* Bà Lâm Thị S1, bà Dương Thị C, bà Liêu Thị Sô P1, bà Liêu Thị Đa R, bà Nguyễn Thị Cẩm N, ông Lâm T1. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý T và bà Lâm Thị S1 (Bà S1 là vợ của bị hại Dương Q) cùng tạm trú tại khu nhà trọ Nguyễn Thị Tuyết N1 thuộc ấp D, xã Hội Nghĩa, thị xã T (nay là khu phố D, phường H, thành phố T), tỉnh Bình Dương.

Khoảng 15 giờ 00 ngày 25/8/2019, Lý T tổ chức uống bia tại phòng trọ thuộc khu nhà trọ Nguyễn Thị Tuyết N1 cùng với Lâm T1, sinh năm: 1996, nơi thường trú: ấp B, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng và một người bạn tên X (không rõ nhân thân lai lịch). Trong quá trình T ngồi uống bia cùng với bạn thì bà Lâm Thị S1 đứng ở trước cửa phòng trọ và chửi T lớn tiếng vì bà S1 cho rằng T nói xấu con gái là Dương Thị C, sinh năm: 2002, nơi thường trú: ấp B, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Khi nghe bà S1 chửi, T đi ra ngoài thì bà S1 và T xảy ra mâu thuẫn và cự cãi qua lại với nhau nhưng được mọi người trong nhà trọ can ngăn, trong lúc cự cãi bà S1 hăm dọa sẽ gọi người đánh T. Do sợ bà S1 gọi người đến đánh nên T gọi cho một người bạn tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ T2 đến giúp T đánh lại bà S1. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, T2 cùng với ba người bạn (không rõ lai lịch) đi đến phòng trọ của T, khi đến nơi T2 đến nói chuyện với bà S1 về việc bà S1 đe dọa gọi người đánh T nhưng được mọi người can ngăn và thấy bà S1 là phụ nữ nên nhóm của T2 đi về. Lúc này, do bực tức bị bà S1 chửi và hăm dọa nên T cầm vỏ chai bia S đỏ (loại chai thủy tinh) ném vào trong phòng trọ của bà S1 làm vỏ chai bia thủy tinh trúng vào tường, các mảnh vỡ của vỏ chai bia trúng vào mắt của chồng bà S1 là ông Dương Q đang nằm trong phòng trọ. Sau khi bị thương tích ông Q được mọi người đưa đi Bệnh viện để cấp cứu, còn T sau khi gây thương tích cho ông Q vì lo sợ bị người nhà của ông Q đánh nên đã bỏ đi không tiếp tục sinh sống ở khu nhà trọ Nguyễn Thị Tuyết N1. Đến ngày 22/7/2024, Lý T đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho ông Dương Quên .

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 581/2019/GĐPY ngày 19/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận về tình trạng thương tích đối với bị hại Dương Q như sau:

- Vết thương phức tạp mắt trái: vết thương mi trên 01x0,2cm, vết thương mi dưới 2,5x0,2cm, rách bờ mi, rách giác mạc cạnh trung tâm, rách cũng mạc, phồi móng mặt, đục pha lê thể, thị lực mắt trái: đếm ngón tay 20cm, thị lực mắt phải: 10/10.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Dương Q là 43% (Bốn mươi ba phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương phức tạp vùng mắt trái mi trên và mi dưới: sẹo hình gấp khúc chiều hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật cạnh sắc gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Q yêu cầu bị cáo Lý T bồi thường số tiền 50.000.000 đồng là tiền điều trị thương tích. Lý T đã nhờ chị ruột là bà Lý Thị Kiều H bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Số tiền 20.000.000 đồng còn lại Lý T sẽ tiếp tục bồi thường cho bị hại.

Tại Cáo trạng số 275/CT-VKSTU ngày 04 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên quyết định truy tố bị cáo Lý T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lý T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lý T từ 06 năm đến 07 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy một số mảnh vỡ của chai bia.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lý T tiếp tục bồi thường cho bị hại Dương Q số tiền 20.000.000 đồng.

Bị cáo không trình bày tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng: Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng. Quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn

cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

Về nội dung vụ án:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/8/2019, tại nhà trọ Nguyễn Thị Tuyết N1 thuộc ấp D, xã Hội Nghĩa, thị xã T (nay là khu phố D, phường H, thành phố T), tỉnh Bình Dương, để giải quyết mâu thuẫn giữa bị cáo Lý T với bà Lâm Thị S1 (Bà S1 là vợ của bị hại Dương Q), Lý T đã có hành vi dùng chai bia thủy tinh là hung khí nguy hiểm ném vào hướng bà S1 và bị hại Dương Q đang đứng trong phòng trọ của bà S1, ông Q làm chai bia vỡ, các mảnh thủy tinh văng trúng vào mắt trái của Dương Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 43% (Bốn mươi ba phần trăm). Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Lý T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại Dương Q có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đầu thú nên được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương và gây tâm lý bất an trong nhân dân, gây mất trật tự trị an địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Q yêu cầu bồi thường thiệt hại là 50.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng và đồng ý bồi thường tiếp số tiền 20.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Một số mảnh vỡ của chai bia không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đề nghị áp dụng cho bị cáo là quá nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hành phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình

sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lý T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy một số mảnh vỡ của chai bia.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2024).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lý T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Dương Q số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Lý T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lý T phải nộp 1.000.000 (Một triệu) đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Mỹ Trúc